

MỤC TIÊU:

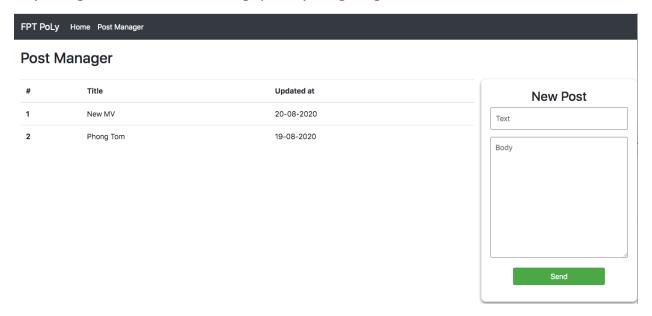
Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- ✓ Biết được tại sao phải dùng REST API
- ✓ Hiểu cấu trúc Rest API
- ✓ Tạo được REST API
- ✓ Test Rest API

PHẦN I

Bài 1

Xây dựng RestFul API cho trang quản lý blog có giao diện như sau



Bước 1: Tổ chức thư mục và phân tích REST API cho ứng dụng

HTTP method	Route	Body	Access
GET	{host}/blog/posts	Không	Public
POST	{host}/blog/post	Có	Admin



```
v controllers
Js blog.js
> models
> node_modules
> public
v routes
Js blog.js
{} package-lock.json
{} package.json
Js server.js
```

Bước 2: Controller blog chứa các hàm API:

```
exports.getPosts = (req, res, next) => {
  res.status(200).json({
    posts: [{ title: 'First Post', content: 'This is the first post!' }]
  });
};
```

```
exports.createPost = (req, res, next) => {
  const title = req.body.title;
  const content = req.body.content;
  res.status(201).json({
    message: 'Post created successfully!',
    post: { id: new Date().tolSOString(), title: title, content: content }
  });
};
```

Bước 3: Định nghĩa Route cho blog

```
onst express = require('express');
const blogController = require('../controllers/blog');
const router = express.Router();

// GET /blog/posts
router.get('/posts', blogController.getPosts);

// POST /blog/post
router.post('/post', blogController.createPost);

module.exports = router;
```

Phần server: sử dụng hệ thống route đã xây dựng bước trên

```
const express = require('express');
const bodyParser = require('body-parser');
```



```
const blogRoutes = require('./routes/blog');

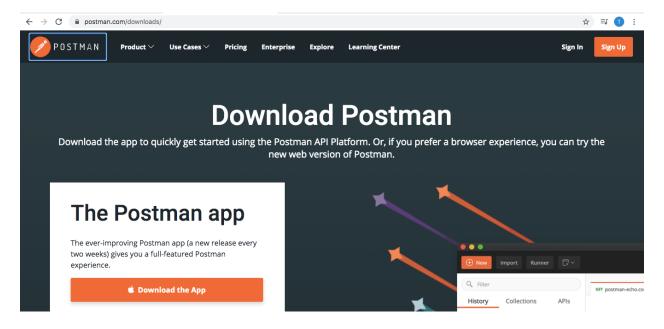
const app = express();
app.use(bodyParser.json()); // application/json
const port=3000;
app.use('/blog', blogRoutes);

app.listen(port,()=>{
    console.log('úrng dụng đang chạy với port: ${port}');
})
```

Bài 2

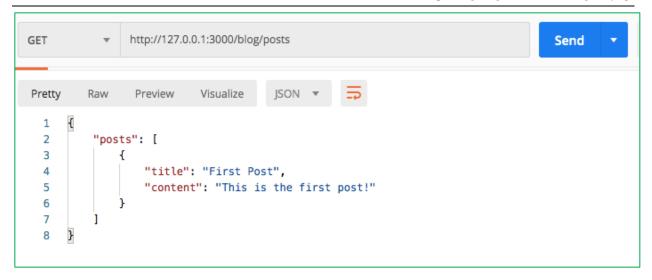
Test REST API ở câu 1 với công cụ Postma

Bước 1: Tải và cài đặt công cụ postman



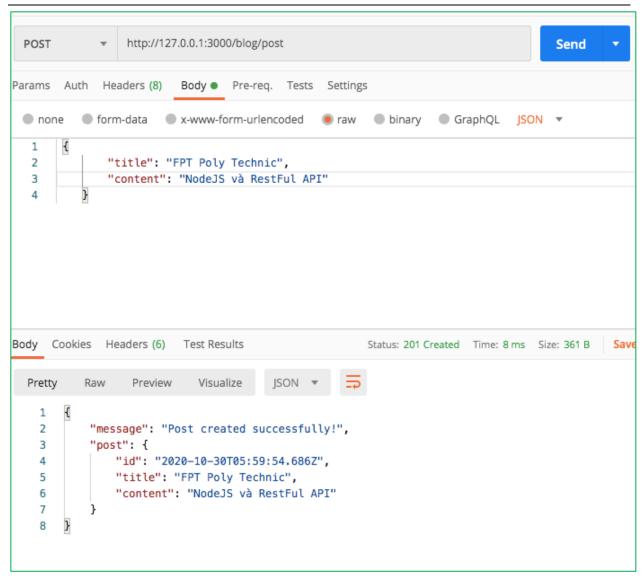
Bước 2: Test với phương thức GET của API





Bước 2: Test với phương thức POST của API



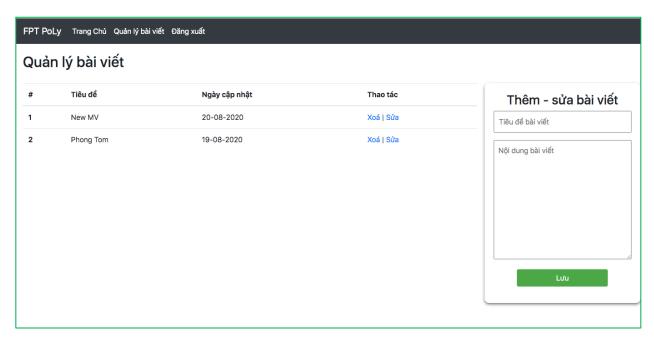




PHẦN II

Bài 3

Xây dựng RESTFUL API tương ứng cho trang quản lý bài viết (post) của 1 blog có giao diện như sau



Bước 1: Phân tích và tạo cơ sở dữ liệu: sinh viên tự xây dựng

Bước 2: Thiết kế REST API

HTTP method	Route	Body	Access
GET	{host}/blog/posts	Không	Public
GET	{host}/blog/posts/:id	Không	Public
POST	{host}/blog/posts	Có	Admin
PUT	{host}/blog/posts/:id	Có	Admin
DELETE	{host}/blog/posts/:id	Không	Admin



Tương ứng với routing như sau:

```
Lab05_2 > routes > Js blog.js > ...
      const express = require('express');
  1
  2
  3
      const blogController = require('../controllers/blog');
  4
  5
      const router = express.Router();
  6
  7
      // GET /blog/posts
      router.get('/posts', blogController.getPosts);
  8
  9
      router.get('/posts/:postId', blogController.getPostById);
      // POST /blog/post
 10
      router.post('/posts', blogController.createPost);
 11
 12
      //update
      router.put('/posts/:postId', blogController.deletePost);
 13
      //delete
 14
      router.delete('/posts/:postId', blogController.updatePost);
 15
 16
 17
      module.exports = router;
```

Bước 3: Xây dựng REST API

Tao model:

Cài đặt sequelize để thực hiện mô hình ORM như sau



```
Lab05_2 > models > Js post.js > ...
       const Sequelize = require('sequelize');
  1
  2
       const sequelize = require('../util/database');
  3
  4
       const Post = sequelize.define('tblPost', {
  5
  6
         postId: {
           type: Sequelize. INTEGER,
  7
  8
           autoIncrement: true,
  9
           allowNull: false,
           primaryKey: true
 10
 11
         },
         title: Sequelize.STRING,
 12
 13
         content: {
           type: Sequelize.STRING,
 14
 15
           allowNull: false
 16
         },
         create_date: {
 17
           type: Sequelize.DATE,
 18
           allowNull: false,
 19
 20
         }
 21
       }.
       { timestamps: false }
 22
       );
 23
       module.exports = Post;
 24
```



```
Lab05_2 > Js server.is > ...
       const express = require('express');
  1
  2
       const bodyParser = require('body-parser');
       const blogRoutes = require('./routes/blog');
  3
       const sequelize = require('./util/database');
  4
  5
  6
       const app = express();
  7
       app.use(bodyParser.json()); // application/json
  8
       const port=3000;
       app.use('/blog', blogRoutes);
  9
 10
 11
       sequelize
 12
        .sync()
 13
         .then(result => {
 14
          // console.log(result);
 15
           app.listen(port,()=>{
           console.log(`úng dụng đang chạy với port: ${port}`);
 16
 17
          })
 18
         })
 19
         .catch(err => {
 20
          console.log(err);
 21
         });
```

Bước 4: Viết API cho các phương thức GET của HTTP

{{URL}}/Blog/posts: Trả về tất cả các bài viết hiện hành

```
Lab05_2 > controllers > Js blog.js > ...
  1
       const Post = require('../models/post');
       exports.getPosts = (req, res, next) => {
  2
         Post.findAll()
  3
  4
           .then(posts => {
  5
            res
  6
               .status(200)
              .json({ message: 'Fetched posts successfully.', posts: posts });
  7
           })
  8
  9
           .catch(err => {
             if (!err.statusCode) {
 10
             err.statusCode = 500;
 11
 12
 13
            next(err);
 14
           });
 15
       };
```



{{URL}}/Blog/posts/:postId: Trả về bài viết có mã là postId

```
Lab05_2 > controllers > JS blog.js > ...
       exports.getPostById = (req, res, next) => {
 17
 18
         const postId = req.params.postId;
 19
         Post.findByPk(postId)
 20
           .then(post => {
 21
             if (!post) {
               const error = new Error('Không tìm thấy bài viết- post.');
 22
 23
               error.statusCode = 404;
 24
               throw error;
 25
             res.status(200).json({ message: 'Post được tìm thấy.', post: post });
 26
 27
           })
           .catch(err => {
 28
 29
             if (!err.statusCode) {
 30
               err.statusCode = 500;
 31
 32
             next(err);
 33
           });
 34
       };
```

Bài 4

Viết các REST API để thay đổi dữ liệu trong database

POST: Thực hiện thêm một bài viết mới

```
Lab05_2 > controllers > JS blog.js > ...
 36 exports.createPost = (req, res, next) => {
 37
      const title = req.body.title;
 38
        const content = req.body.content;
 39
        const post = new Post({ title: title, content: content, create_date: new Date().toISOString() });
       post
 40
 41
         .save()
 42
         .then(result => {
 43
          res.status(201).json({
            message: 'Thêm thành công bài viết mới!',
 44
 45
            post: result
           });
 46
 47
          })
          .catch(err => {
 48
            if (!err.statusCode) {
 49
 50
             err.statusCode = 500;
 51
 52
           next(err);
 53
          });
 54
      };
```

PUT: Thực hiện cập nhật một bài viết theo mã



```
Lab05_2 > controllers > JS blog.js > ...
     exports.updatePost = (req, res, next) => {
       const postId = req.params.postId;
 58
        const title = req.body.title;
 59
        const content = req.body.content;
 60
 61
        Post.findBvPk(postId)
 62
          .then(post => {
 63
            if (!post) {
              const error = new Error('Không tim thấy bài viết - post.');
 64
 65
              error.statusCode = 404;
 66
              throw error;
            post.title = title;
 68
           post.content = content;
 69
 70
            return post.save();
 71
          .then(result => {
 72
 73
          res.status(200).json({ message: 'Post update thành công!', post: result });
 74
          })
          .catch(err => {
 75
           if (!err.statusCode) {
 76
 77
            err.statusCode = 500;
 78
 79
           next(err);
 80
          });
 81
```

DELETE: Xoá 1 bài post theo mã bài

```
Lab05_2 > controllers > JS blog.js > ...
 83
       exports.deletePost = (req, res, next) => {
 84
         const postId = req.params.postId;
 85
         Post.findByPk(postId)
           .then(post => {
 86
 87
             if (!post) {
               const error = new Error('Không tim thấy bài viết - post.');
 88
               error.statusCode = 404;
 89
 90
               throw error;
 91
 92
             return post.destroy(postId);
 93
           })
 94
           .then(result => {
             console.log(result);
 95
             res.status(200).json({ message: 'Đã xoá post.' });
 96
 97
           })
           .catch(err => {
 98
             if (!err.statusCode) {
 99
               err.statusCode = 500;
100
101
102
             next(err);
103
           });
       };
104
```



Bài 5

Test REST API: sinh viên thực hiện test tất cả các API đã thực hiện ở bài 3,4 với công cụ postman.

*** Yêu cầu nộp bài:

SV nén file (*hoặc share thư mục google drive*) bao gồm các yêu cầu đã thực hiện trên, nộp LMS đúng thời gian quy định của giảng viên. KHÔNG NỘP BÀI COI NHƯ KHÔNG CÓ ĐIỂM.

--- Hết ---